

**THƯ MỜI
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

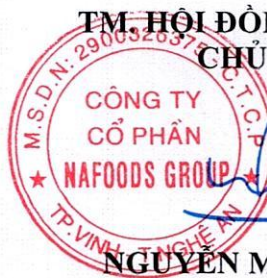
Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Nafoods Group

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Nafoods Group (Nafoods) trân trọng thông báo và kính mời Quý Cổ Đông đến tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2020 với thông tin tổ chức như sau :

- Thời gian:** 14h00 ngày 23/05/2020
- Địa điểm:** Khách sạn Mường Thanh Sông Lam, số 13 Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.
- Thành phần tham dự:** Các Cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 theo danh sách Cổ đông chốt ngày 01/04/2020.
- Nội dung chương trình họp và Tài liệu dự họp ĐHĐCD thường niên năm 2020:** được đăng tải trên website của Nafoods tại địa chỉ: www.nafoods.com → mục Quan Hệ Cổ Đông → Đại Hội Đồng Cổ Đông
- Quý Cổ đông đăng ký tham dự hay ủy quyền cho người khác tham dự ĐHĐCD** vui lòng xác nhận tham gia qua điện thoại, fax, email hoặc gửi Giấy xác nhận tham dự Đại hội về BTC Đại hội trước 11h ngày 22/05/2020:
 - Địa chỉ: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.
 - Điện thoại: +84 2383 532 632 Fax: +84 2383 853 902
 - Liên hệ: Bà Dương Thị Thanh Huyền Email: huyendt@nafoods.com
- Hồ sơ đăng ký ủy quyền cho người khác tham dự bao gồm:** mẫu giấy ủy quyền tham dự, bản sao CMND/CCCD hoặc hộ chiếu của cổ đông, và xuất trình CMND/CCCD hoặc hộ chiếu của người được ủy quyền. Mẫu giấy ủy quyền có thể tải tại website: www.nafoods.com
- Quý Cổ đông/người được ủy quyền đến dự Đại hội vui lòng mang theo và xuất trình CMND/CCCD hoặc hộ chiếu (bản chính).**

Rất mong Quý cổ đông thu xếp thời gian đến dự đầy đủ và đúng giờ để đảm bảo cho thành công của Đại hội

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN MẠNH HÙNG

47 Nguyen Canh Hoan Str,
Vinh city, Nghe An prov., Vietnam

A

F +84 2383 853 902
T +84 2383 532 632

F T

M info@nafoods.com

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY ỦY QUYỀN
DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: CÔNG TY CỔ PHẦN NAFODS GROUP

Tên cổ đông:

CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận ĐKKD số:

cấp ngày: tại:

Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức):

Số CMND/CCCD số: cấp ngày:/...../..... tại

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Số cổ phần sở hữu:

Tôi đồng ý ủy quyền cho người có tên dưới đây thay mặt tổ chức/cá nhân tham dự và biểu quyết các vấn đề có liên quan tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Nafods Group.

Thông tin người được ủy quyền:

○ Họ và tên:

○ CMND/CCCD/Hộ chiếu số: cấp ngày: tại:

○ Địa chỉ:

○ Điện thoại:

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafods Group, đồng thời cam kết không đưa ra bất cứ một khiếu nại, kiện cáo gì đối với Công ty.

Lưu ý: Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba.

Cổ đông ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

Người được ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Lưu ý: Quý vị Cổ đông nếu ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội phải gửi bản sao/ bản scan Giấy ủy quyền về Ban tổ chức trước 11h ngày 22/05/2020 theo địa chỉ: Công ty Cổ phần Nafods Group - số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An (bản gốc Giấy ủy quyền sẽ nộp cho Ban tổ chức trước khi vào phòng họp).

Điện thoại: +84 2383 532 632;

Fax: +84 2383 853 902;

Email: huyendt@nafods.com



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

....., ngày tháng năm 2020

GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
Công ty cổ phần Nafoods Group

Tên cổ đông:.....Mã cổ đông:.....

Số CMND/CCCD/ĐKKD:.....Cấp ngày:.....Tại:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....Email:.....

Tổng số cổ phần sở hữu/Ủy quyền (tại ngày chốt danh sách cổ đông 01/04/2020)

.....

(Bằng chữ:.....)

Xác nhận tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường năm niên 2020 của Công ty Cổ phần Nafoods Group tổ chức vào ngày 23/05/2020.

CỔ ĐÔNG

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Đóng dấu: Áp dụng đối với cổ đông là đại diện cho tổ chức.
- Để thuận lợi cho công tác tổ chức, kính đề nghị Quý cổ đông gửi giấy xác nhận tham dự Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức gửi thư hoặc fax về Ban tổ chức trước 11h ngày 22/05/2020 theo địa chỉ: Công ty Cổ phần Nafoods Group - số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An.

Điện thoại: +84 2383 532 632; Fax: +84 2383 853 902;

Email: huyendt@nafoods.com



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Nghệ An, ngày 13 tháng 05 năm 2020

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP TỔ CHỨC NGÀY 23/05/2020

THỜI GIAN	NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH
14h00 – 14h30	Đón tiếp, thăm tra xác nhận tư cách Cổ đông dự đại hội Phát tài liệu cho cổ đông
14h30 - 15h00	Khai mạc và giới thiệu đại biểu
	Báo cáo kiểm tra xác nhận tư cách Cổ đông/Đại diện cổ đông, tuyên bố đủ điều kiện tiến hành Đại hội
	Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu
15h00 - 15h15	Thông qua chương trình họp ĐHĐCĐ
	Thông qua Quy chế làm việc tại ĐHĐCĐ
15h15-17h00	Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
	Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020
	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020
	Tờ trình phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán, Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ năm 2019 đã kiểm toán
	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020
	Tờ trình Báo cáo thù lao thành viên HĐQT, thư ký HĐQT và BKS năm 2019 và phương án chi thù lao thành viên HĐQT, thư ký HĐQT và BKS năm 2020
	Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020
	Báo cáo về việc thay đổi (điều chỉnh) phương án sử dụng vốn thu được

	từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ
	Tờ trình về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2019
	Tờ trình sửa đổi điều lệ
	Tờ trình bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 - 2025
	Đại hội thảo luận
	Thông qua quy chế Bầu cử
	Tiến hành bầu cử thành viên HĐQT/BKS
	Bỏ Phiếu Bầu cử thành viên HĐQT/BKS; Bỏ phiếu Biểu quyết thông qua các nội dung trên
17h00 - 17h15	Nghỉ giải lao
17h15 - 17h30	Báo cáo kết quả kiểm Phiếu bầu cử, Phiếu biểu quyết
17h30 - 18h00	Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội
	Tuyên bố bế mạc

TM. BAN TỔ CHỨC
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN MẠNH HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 01/2020/QC-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 13 tháng 11 năm 2020

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (sau đây gọi chung là “**Đại Hội**” hoặc “**Cuộc họp ĐHĐCĐ**”) của Công ty cổ phần Nafoods Group (sau đây gọi chung là “**Công ty**”);
2. Quy chế này quy định cụ thể điều kiện, thể thức tiến hành Đại Hội, quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại Hội;
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại Hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại Hội

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại Hội có quyền trực tiếp tham dự Đại Hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại Hội

1. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại Hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu.
2. Khi tham dự Đại Hội, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông đều nhận được các phiếu biểu quyết/phiếu bầu có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu biểu quyết/phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp.
3. Được quyền phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của

Đại Hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty.

4. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại Hội.
5. Được phát các tài liệu nội dung, chương trình Đại Hội kèm theo.
6. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại Hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại Hội với các vấn đề chưa biểu quyết. Khi đó Đoàn Chủ tịch không có trách nhiệm dừng Đại Hội để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại Hội

1. Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và quy chế này.
2. Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến tham dự Đại Hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và xuất trình các giấy tờ sau:
 - Thư mời tham dự Đại Hội (nếu có).
 - Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu.
 - Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại Hội).
3. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại Cuộc họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại Hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
4. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại Hội của Chủ tọa Đại Hội.
5. Việc ghi âm, ghi hình Đại Hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Đoàn Chủ tịch Đại hội.
6. Tự túc về các chi phí để tham dự Đại Hội (như phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:
 - a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh thư nhân dân, Thẻ căn cước công dân, Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);
 - b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại Hội;
 - c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại Hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại Hội.
2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;

3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại Hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại Hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu bao gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Ban Tổ chức đề nghị và được Đại Hội biểu quyết thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, và có thể không phải là cổ đông của Công Ty;
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu.
3. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại Hội; giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu (nếu có) cho Ban thư ký Đại Hội.
4. Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch Đại Hội

1. Đoàn Chủ tịch Đại Hội gồm 01 Chủ tọa Đại Hội và một số thành viên được Ban Tổ chức giới thiệu và Đại Hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại Hội.
2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại Hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
3. Đoàn Chủ tịch Đại Hội có thể tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Cuộc họp ĐHĐCĐ một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại Hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
4. Đoàn Chủ tịch Đại Hội có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại Hội;
5. Không cần lấy ý kiến của Đại Hội, bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tịch Đại Hội cũng có thể trì hoãn Đại Hội đến một thời điểm khác (phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công Ty) và tại một địa điểm khác do Đoàn Chủ tịch Đại Hội quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a. Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp.
 - b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại Hội được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại Hội

1. Ban thư ký Đại Hội do Ban Tổ chức giới thiệu và được Đại Hội biểu quyết thông qua.
2. Ban thư ký có chức năng lập Biên bản Đại Hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Đoàn Chủ tịch Đại Hội.

CHƯƠNG III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại Hội

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại Hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại Hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại Hội có thể tiến hành theo quy định.

Điều 10. Chương trình, nội dung làm việc của Đại Hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại Hội thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.
2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại Hội thông qua.

Điều 11. Tiến hành Đại Hội

1. Đại Hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại Hội thông qua;
2. Đại Hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại Hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 13 của Quy chế này;
3. Đại Hội bế mạc sau khi Biên bản và Nghị quyết Đại Hội được thông qua.

Điều 12. Thông qua quyết định của Đại Hội

Các vấn đề của Đại Hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định của Luật Doanh Nghiệp;

Điều 13. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại Hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại Hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

1. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu
 - a. Việc biểu quyết các nội dung của Đại Hội sẽ được thực hiện theo hình thức bỏ phiếu kín và bảo đảm minh bạch và công bằng. Các nội dung biểu quyết được ghi trong Phiếu biểu quyết sẽ được cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc lựa chọn phương án đồng ý hoặc không đồng ý hoặc không có ý kiến vào từng nội dung cần lấy ý kiến.
 - b. Các cổ đông bỏ phiếu theo nguyên tắc sau:
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Đoàn Chủ tịch cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu vào thùng

phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu bỏ phiếu tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được niêm phong và những cổ đông không tham gia bỏ phiếu được coi như không có ý kiến.

- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong.

c. Các phiếu biểu quyết không hợp lệ sẽ không được tính bao gồm:

- Phiếu không theo mẫu do Ban tổ chức phát ra và không có dấu của Công Ty;
- Phiếu bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
- Phiếu ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu;
- Phiếu có ghi nhiều ý kiến khác nhau trong cùng một nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết đó không hợp lệ.
- Phiếu biểu quyết không có chữ ký, không ghi rõ họ tên của cổ đông hoặc đại diện ủy quyền dự họp;
- Phiếu biểu quyết không được lựa chọn hoặc lựa chọn nhiều hơn một phương án cho một vấn đề biểu quyết.

Việc biểu quyết đối với từng nội dung cần thông qua trong Phiếu biểu quyết là độc lập với nhau và tính hợp lệ của phần biểu quyết nội dung này không làm ảnh hưởng đến tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác.

- d. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu biểu quyết bị nhầm lẫn với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu thì được quyền trực tiếp gặp Trưởng ban kiểm phiếu xin đổi lại Phiếu biểu quyết nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

2. Biểu quyết trực tiếp

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại Điều 13.1 trên đây. Trường hợp biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp, cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình lên hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển của Đoàn Chủ tịch. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại Hội.

Điều 14. Quy định việc kiểm phiếu đối với hình thức biểu quyết bằng bỏ phiếu

1. Tổ chức kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại phòng kín ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Ban kiểm phiếu không gạch xóa, sửa chữa trên phiếu biểu quyết.

2. Công bố kết quả kiểm phiếu

- a. Sau khi quá trình kiểm phiếu biểu quyết hoàn thành Ban kiểm phiếu lập biên bản kiểm phiếu có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu.

- b. Trưởng ban kiểm phiếu thay mặt Ban kiểm phiếu đọc biên bản kết quả kiểm phiếu trước Đại Hội.

Điều 15: Phát biểu ý kiến tại Đại Hội

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp được phát Phiếu đăng ký phát biểu. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại Hội với Đoàn Chủ tịch qua thư ký Đại Hội bằng phiếu đặt câu hỏi để Đoàn Chủ tịch trả lời. Đối với phát biểu trực tiếp tại Đại Hội, cổ đông có ý kiến cần giới thiệu quyết và chỉ được phát biểu khi Chủ tọa đồng ý. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại Hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại Hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 16: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản cuộc họp. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của Công ty.

Điều 17: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

1. Căn cứ kết quả tại Đại hội, Đoàn Chủ tịch ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.
2. Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18: Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 4 chương, 18 điều, được thông qua ngày tháng năm và có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH /
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NAFOODS GROUP
TP. VINH
NGUYỄN MẠNH HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632;

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 04/2020/BC-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 15 tháng 05 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH 2020

Kính thưa các Quý cổ đông và Quý vị Đại biểu!

Với tầm nhìn “trở thành Tập đoàn tiên phong trong chuỗi Nông nghiệp số hoá, xanh, bền vững” và sứ mệnh “cung cấp cho thế giới các sản phẩm tự nhiên, an toàn, thân thiện môi trường, đem lại cuộc sống tốt đẹp cho mọi người, đặc biệt là bà con nông dân”, trong năm 2019 dù gặp nhiều thách thức nhưng với tinh thần làm việc “Kỷ luật - Hiệu quả” cùng thông điệp xuyên suốt năm “Chủ động nguyên liệu – Chủ động thị trường – Chủ động tài chính”, Nafoods Group đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật và có những dấu ấn riêng trong chặng đường phát triển của mình, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu toàn hệ thống năm 2019 đạt xấp xỉ 1.070 tỷ đồng, tăng hơn 76% so với năm 2018, là năm có doanh thu cao nhất kể từ khi thành lập;
- Phát triển thêm nhiều thị trường mới tiềm năng như Nga, Nhật Bản, Trung Quốc. Bắt đầu thử nghiệm tại thị trường nội địa vào cuối năm;
- Năm 2019 đánh dấu việc Nafoods là doanh nghiệp đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam tạo ra được 2 giống chanh leo Nafoods 1 và Quế Phong 1 được Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn chứng nhận và cấp quyền bảo hộ;
- Vinh dự nhận giải thưởng Top 5 Doanh nghiệp niêm yết có báo cáo quản trị tốt nhất năm 2019;
- Là công ty về nông nghiệp thứ 2 ở Việt Nam được International Finance Corporation (IFC) - Tổ chức tài chính thuộc Ngân hàng thế giới đầu tư giai đoạn 1 với giá trị 8 triệu USD và cam kết tiếp tục đầu tư dài hạn, bắt đầu từ Quý 4 năm 2019;
- Là năm Nafoods mạnh dạn tích hợp công nghệ thông tin (IoT – Internet of Things) vào hệ thống quản lý và kiểm soát vườn trồng, xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung, phát triển ứng dụng quản lý đại lý, khách hàng; từng bước hiện đại hóa hoạt động nông nghiệp, tiệm cận nền nông nghiệp số thông minh.

Với những gì đã làm được cho dù gặp nhiều khó khăn trong năm 2019, Nafoods Group có quyền tin tưởng rằng những thành tựu trên chính là tiền đề vững chắc cho chiến lược phát triển của hệ thống giai đoạn 2019- 2022.

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ VÀ ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2019, kết quả kinh doanh của Công ty cơ bản hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 giao phó, với doanh thu đạt 1.069,74 tỷ đồng, tăng 76,1% so với năm trước, vượt 17,4% kế hoạch; lợi nhuận sau thuế đạt 47,92 tỷ đồng, tăng 18,5% so với năm trước, bằng 94,8% kế hoạch.

Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	Thực hiện/Kế hoạch
Doanh thu	Tỷ đồng	911,33	1.069,74	117,38%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	50,54	47,92	94,82%

2. CÔNG TÁC THỊ TRƯỜNG – KHÁCH HÀNG

- Đối với các sản phẩm truyền thống (nước ép cô đặc, puree các loại, rau củ quả IQF): năm 2019 tiếp tục khai thác các thị trường sẵn có tại hơn 60 quốc gia trên thế giới. Phát triển thêm 38 khách hàng mới và đa dạng thêm 07 sản phẩm mới.
- Đối với các sản phẩm giá trị gia tăng (sấy, hạt): khai thác mạnh mẽ thị trường Nga và mở rộng thêm 05 thị trường mới tại Châu Á và Trung Đông, phát triển thêm 13 khách hàng mới và đa dạng thêm 09 sản phẩm mới.
- Đối với các sản phẩm quả tươi, năm 2019 tiếp tục duy trì thị trường Trung Quốc và Châu Âu, mở rộng thêm 05 thị trường mới trong đó có các thị trường khó tính như Mỹ, Nhật... phát triển thêm 05 khách hàng mới và đa dạng thêm 02 sản phẩm mới (xoài & dứa).
- Đối với sản phẩm cây giống, năm qua, Công ty đã tiếp tục nâng cao chất lượng cây giống hiện tại, đẩy mạnh công tác bán giống trực tiếp tới tận tay người dân. Tiếp tục tăng cường, đẩy mạnh bán giống vào các thị trường Tây Bắc, Tây Nguyên, miền Trung và Lào.
- Đối với mảng kinh doanh nội địa: đưa vào vận hành thử nghiệm kênh bán hàng online cho thị trường nội địa từ tháng 04/2019; khai trương showroom Nafoods Store đầu tiên tại Thành phố Hồ Chí Minh vào cuối năm 2019.

3. CÔNG TÁC CUNG ỨNG NGUYÊN LIỆU – VẬN HÀNH SẢN XUẤT

- Áp dụng nghiêm ngặt các tiêu chuẩn quản lý chất lượng, kiểm soát một cách hiệu quả, hợp lý công tác vệ sinh an toàn thực phẩm. ✓

- Sắp xếp lại bộ phận Kế hoạch sản xuất và bộ phận Cung ứng nguyên liệu, quy về kiểm soát tập trung ở mức tập đoàn, nhằm đảm bảo thông tin liên lạc và việc kiểm soát toàn chuỗi một cách hiệu quả, nhanh chóng.
- Thực hiện tiết kiệm được hơn 9 tỷ chi phí, tỷ lệ tiết kiệm chi phí trên kế hoạch đạt hơn 270%.

4. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

Trong năm Công ty tập trung triển khai thực hiện dự án “Đầu tư xây dựng Khu nông nghiệp công nghệ cao; Đầu tư xây dựng Nhà máy tách, phân loại, đóng gói và bảo quản hoa quả xuất khẩu; Đầu tư viện nghiên cứu giống cây trồng công nghệ cao” với tổng diện tích 10 ha tại Xã An Phú, Pleiku, Gia Lai. Dự án do Công ty Cổ phần Nafoods Tây Nguyên – công ty con của Nafoods Group - làm chủ đầu tư với mục tiêu nâng công suất vườn ươm giống của Nafoods, đóng vai trò trạm trung chuyển giống, giảm thiểu chi phí vận chuyển trong kinh doanh giống của Công ty và tạo tiền đề để xuất khẩu hoa quả tươi. Tổng vốn đầu tư của dự án hơn 150 tỷ đồng, hiện đã hoàn thành giai đoạn 1 và đi vào khai thác, giai đoạn 2 và giai đoạn 3 dự kiến triển khai trong Quý 4/2020 và năm 2021.

5. CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU, PHÁT TRIỂN

- Làm chủ công nghệ lai tạo giống chanh leo, 02 giống chanh leo mới được Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn cấp bằng bảo hộ độc quyền, công nhận sản xuất thử.
- Thử nghiệm thành công một số loại chế phẩm, phân bón phục vụ sử dụng và kinh doanh.
- Thử nghiệm thành công công nghệ bảo quản xuất khẩu chanh leo đi đường biển (3 lần) và đường bộ (thanh long).
- Hoàn thiện và chuyển giao quy trình xử lý dư lượng thuốc Bảo vệ thực vật trên vỏ quả chanh leo.
- Nghiên cứu và thử nghiệm công nghệ rầm chín quả xoài và chuối.
- Hợp tác với Newzealand đào tạo và xây dựng dự án về công nghệ bảo quản và tăng cường nguồn lực từ chuyên gia trong nước về công nghệ sau thu hoạch.

6. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ, NHÂN SỰ, ỨNG DỤNG CNTT

- Áp dụng triệt để hệ thống KPI/BSC quản trị hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời quản trị kế hoạch hành động nhằm đem lại hiệu quả cao nhất;
- Triển khai thành công hệ thống đánh giá 360 độ toàn tập đoàn cho toàn bộ nhân viên và các cấp quản lý;
- Triển khai giai đoạn 1 hệ thống HRM và e-learning;
- Xây dựng thành công quy chế hoạt động của Ban điều hành và Sở tay nhân viên;
- Khởi động thành công hệ thống cho kênh bán hàng trực tuyến/theo mạng lưới cho thị

290032
CÔNG
CỔ P
NAFOODS
TINH - T

trường Việt Nam; đặc biệt ứng dụng bán hàng dành cho đại lý;

- Hoàn thiện các phân hệ cơ bản của hệ thống NAMIS (Nafoods Management Information System) – là khởi đầu và là cơ sở của hệ thống ERP cho Nafoods, được xây dựng, tinh chỉnh dành riêng cho Nafoods để cung cấp một nền tảng Công nghệ thông tin duy nhất, chứa đựng dữ liệu về tất cả các quy trình nghiệp vụ.

7. CÔNG TÁC KẾ HOẠCH, CHIẾN LƯỢC

- Thành lập phòng Kế hoạch chiến lược với chức năng, nhiệm vụ, sơ đồ tổ chức và nhân sự tuyển dụng nhằm nâng cao năng lực điều hành của tập đoàn;
- Công tác truyền thông nội bộ được cải thiện, bao gồm bảng tin tháng;
- Công tác quản trị dự án/sáng kiến mới bắt đầu đưa vào quy chuẩn hoạt động.

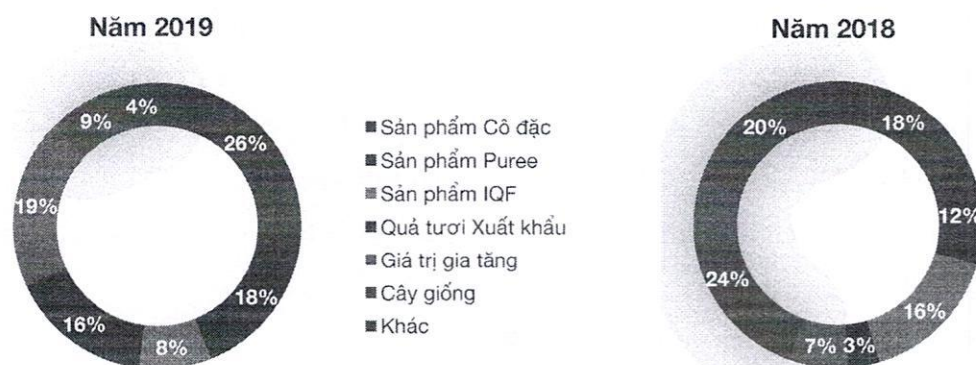
8. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN, QUAN HỆ ĐẦU TƯ

- Huy động thành công gần 200 tỷ vốn đầu tư từ chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho IFC & Endurance, được nhiều nguồn quỹ/tài chính khác tiếp cận;
- Tạo lập được mạng lưới các nhà đầu tư và cho vay quốc tế, với tổng vốn huy động tiềm năng 30 triệu US\$ trong năm 2020;
- Quản trị thành công quan hệ với các ngân hàng địa phương, đơn vị thuế và giải quyết thành công các phát sinh;
- Báo cáo tài chính công bố thông tin đúng quy định.
- Công tác quan hệ cổ đông, nhà đầu tư được quan tâm, phát hành bản tin nhà đầu tư & đối tác hàng tháng.

9. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KINH DOANH

- Doanh thu thuần năm 2019 đạt gần 1.042 tỷ đồng, tăng 74% so với cùng kỳ, với sự tăng trưởng mạnh ở hầu hết các nhóm sản phẩm. Lợi nhuận gộp đạt hơn 233 tỷ đồng, tăng 67% so với cùng kỳ; biên lãi gộp đạt 22,4%, giảm nhẹ 0,9 điểm % so với năm trước. Kết quả kinh doanh của các nhóm sản phẩm chính của Công ty cụ thể như sau:

Cơ cấu doanh thu thuần theo nhóm sản phẩm



- Sau khi gặp khó khăn do giá bán sản phẩm nước ép chanh leo cô đặc trên thị trường

xuất khẩu giảm trong năm trước, nhóm sản phẩm nước ép cô đặc đã tăng trưởng trở lại trong năm 2019. Doanh thu nhóm sản phẩm này năm qua đạt hơn 269 tỷ đồng, tăng 151% so với cùng kỳ, quay trở lại đóng góp cao nhất trong cơ cấu doanh thu của Công ty. Biên lãi gộp duy trì so với năm trước giúp lợi nhuận gộp đạt 37.7 tỷ đồng, tăng 132% so với cùng kỳ.

- Chiến lược mở rộng thị trường, đa dạng khách hàng và dòng sản phẩm đã giúp kết quả kinh doanh nhóm sản phẩm nước ép Puree ghi nhận mức tăng trưởng mạnh. Doanh thu thuần đạt gần 189 tỷ đồng, tăng gần 170% so với cùng kỳ. Lợi nhuận gộp đạt gần 32 tỷ đồng, tăng hơn 4 lần so với năm trước. Biên lãi gộp cải thiện 6.25 điểm phần trăm lên gần 17%.
- Nhóm sản phẩm Rau củ đông lạnh IQF tiếp tục duy trì hiệu quả từ năm trước với biên lãi gộp quanh mức 16%, dù doanh thu thuần và lợi nhuận gộp có sự sụt giảm nhẹ. Cụ thể, doanh thu thuần nhóm sản phẩm này đạt hơn 85 tỷ đồng, giảm 11% so với cùng kỳ; Lợi nhuận gộp đạt gần 14 tỷ đồng, giảm 13.5% so với cùng kỳ.
- Năm 2019, tình hình thời tiết năm qua diễn biến phức tạp, thất thường, khiến kết quả kinh doanh nhóm sản phẩm cây giống chanh leo của Công ty có sự sụt giảm khá đáng kể. Doanh thu thuần đạt 92 tỷ đồng, giảm 37% so với cùng kỳ, lợi nhuận gộp đạt gần 61 tỷ đồng, giảm 24% so với cùng kỳ. Biên lãi gộp có sự cải thiện nhờ việc tiết giảm chi phí hiệu quả.
- Nhóm sản phẩm Giá trị gia tăng, bao gồm các sản phẩm như điều sấy, hoa quả sấy... là những sản phẩm xuất khẩu mới của Công ty. Các sản phẩm này dù mới chỉ được tập trung phát triển từ tháng 10 năm 2018 nhưng đã từng bước khẳng định giá trị và mức độ đóng góp trong kết quả kinh doanh chung của Công ty. Năm 2019, doanh thu nhóm sản phẩm này đạt gần 200 tỷ đồng, tăng hơn 5 lần so với cùng kỳ, là nhóm sản phẩm có doanh thu cao thứ 2 chỉ sau nhóm sản phẩm nước ép cô đặc. Lợi nhuận gộp đạt hơn 50 tỷ đồng, tăng hơn 14 lần năm trước, cao thứ 2 chỉ sau nhóm cây giống chanh leo. Biên lãi gộp đạt hơn 25%, tăng hơn 16 điểm phần trăm so với năm trước.
- Tương tự nhóm sản phẩm giá trị gia tăng, nhóm sản phẩm Quả tươi xuất khẩu của Công ty cũng mới chỉ được bắt đầu tập trung phát triển từ tháng 10 năm 2018. Năm 2019, doanh thu nhóm sản phẩm này đạt hơn 167 tỷ đồng, tăng gần gấp 8 lần cùng kỳ. Lợi nhuận gộp đạt gần 22 tỷ đồng, tăng gần gấp 5 lần cùng kỳ. Biên lãi gộp đạt 12.9%, giảm 7.9 điểm phần trăm so với năm trước.

Mặc dù doanh thu và lợi nhuận gộp sản phẩm này vẫn ghi nhận sự tăng trưởng mạnh, nhưng nhìn chung chưa phát huy được hết tiềm năng và kỳ vọng, đặc biệt là nhóm sản phẩm quả tươi xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc. Nguyên nhân là do Công ty

chưa làm chủ được vùng trồng có chứng chỉ, chất lượng; chưa làm chủ được hoạt động phân loại, đóng gói quả tươi. Kỳ vọng thời gian tới, Công ty sẽ khắc phục được những hạn chế này để gia tăng hiệu quả cho mảng kinh doanh đầy tiềm năng này.

- Chi phí lãi vay tăng 86% lên gần 32 tỷ đồng, do dư nợ vay ngắn hạn tăng để bổ sung vốn lưu động;
- Chi phí bán hàng tăng 137% so với cùng kỳ, lên mức 110 tỷ đồng, do các khoản chi phí dịch vụ mua ngoài, vận tải, logistic tăng mạnh, phục vụ chiến lược mở rộng thị trường, đa dạng sản phẩm xuất khẩu và đẩy mạnh tăng trưởng doanh số.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp ở mức 37 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ;
- Lợi nhuận trước thuế đạt 52,4 tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ;
- Lợi nhuận sau thuế đạt gần 47,9 tỷ đồng, tăng 18,5% so với cùng kỳ.

10. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

- Tổng tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2019 đạt 1.272 tỷ đồng, tăng 20% so với cuối năm 2018, chủ yếu là do tài sản ngắn hạn tăng (các khoản phải thu và tồn kho tăng theo chiến lược mở rộng thị trường, đa dạng sản phẩm).
- Vốn chủ sở hữu năm 2019 tăng 38% so với năm 2018 lên mức 682 tỷ đồng, do trong năm Công ty huy động thành công gần 200 tỷ đồng từ việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho 02 cổ đông nước ngoài là IFC và Endurance Capital Vietnam I Ltd.
- Nợ phải trả năm qua chỉ tăng nhẹ 5,3% so với cùng kỳ, lên mức 590 tỷ đồng. Trong đó, nợ phải trả ngắn hạn năm 2019 đạt 465 tỷ đồng, tăng 32% chủ yếu là do Công ty vay ngắn hạn để bổ sung vốn lưu động. Trong khi đó, nợ phải trả dài hạn năm 2019 giảm 40% so với năm trước, ở mức 125 tỷ đồng, do dư nợ khoản vay dài hạn để đầu tư cho dự án Tổ hợp nhà máy Long An giảm.
- Hệ số thanh toán hiện hành đạt 1,76 lần, cải thiện so với mức 1,69 lần của năm 2018. Hệ số thanh toán nhanh đạt 1,45 lần, tương đương năm trước.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2020

Kính thưa các Quý cổ đông và Quý vị Đại biểu!

Năm 2020 bắt đầu trong bối cảnh dịch bệnh Covid – 19 bùng phát mạnh mẽ trên toàn cầu khiến nhiệm vụ chống dịch được xem là ưu tiên lớn nhất của các quốc gia. Các biện pháp kiểm soát dịch bệnh đã và đang ảnh hưởng không nhỏ đến chuỗi cung ứng từ khâu xuất khẩu, vận chuyển, thông quan, lưu kho, bốc dỡ đến tiêu thụ hàng hóa, khiến chi phí đầu vào bị đẩy lên cao. Các quy định liên quan đến kiểm soát dịch sẽ làm chậm trễ việc ký kết đơn hàng; các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư cũng phần nào bị hạn chế.

Tuy nhiên, trong nguy có cơ, đối với tổng thể hoạt động sản xuất kinh doanh của Nafoods, dịch bệnh Covid-19 cũng đem đến những cơ hội, cụ thể như: Nhu cầu khách hàng

toàn cầu tăng; Nguồn nguyên liệu đầu vào dồi dào và chất lượng; Việc tăng cường thu hút hợp tác với các đối tác thuận lợi hơn nhờ đã có lộ trình làm việc từ trước; Là cơ hội để Nafoods mạnh dạn tái cấu trúc, tối ưu hóa hệ thống quản trị điều hành.

Trong bối cảnh đó, bằng thông điệp xuyên suốt cho cả năm 2020: Công nghiệp/số hóa – nền móng; Chanh leo – cốt lõi/tương lai; Hệ sinh thái/chuỗi giá trị - bền vững, Ban Tổng giám đốc Công ty đặt ra kế hoạch hoạt động cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	%Tăng trưởng
Doanh thu	Tỷ đồng	1.069,74	1.350,00	26%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	47,92	66,00	38%

1. Kinh doanh – thị trường

- Đối với các sản phẩm truyền thống: đẩy mạnh doanh số tại các thị trường đã khai thác; phát triển khách hàng chiến lược cho thị trường Mỹ, Trung Quốc; tối đa hoá sản lượng chanh leo cô đặc và dịch chanh leo có hạt;
- Đối với các sản phẩm quả tươi: tập trung phát triển nguồn cung, chất lượng nguyên liệu đầu vào và thời hạn sử dụng. Đẩy mạnh phát triển các thị trường mới: Mỹ, Châu Âu, Dubai, Canada;
- Đối với các sản phẩm giá trị gia tăng: tập trung phát triển các sản phẩm sấy dẻo không đường (xoài, dứa), mở rộng các thị trường mới: Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, Dubai... Xây dựng, bổ sung nhân sự và tích cực tham gia các hội chợ liên quan để thúc đẩy bán hàng;
- Đối với sản phẩm cây giống: tập trung phát triển kinh doanh, đặc biệt là đối với những cây giống mới đã được công nhận; triển khai ký kết hợp đồng bao tiêu với các nông trại có diện tích hơn 500 hecta với điều kiện mua cây giống mới.

2. Nguyên liệu đầu vào

- Tận dụng tối đa nguồn nguyên liệu đầu vào dồi dào, chất lượng, giá rẻ trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19;
- Đảm bảo nguồn cung cho 20.000 tấn dịch chanh leo bằng việc Ký kết các hợp đồng hợp tác với các nông trại lớn với diện tích hơn 500 hecta và ký hợp đồng hợp tác dài hạn với 5 nhà cung cấp chính cho dịch chanh leo;
- Triển khai kiểm soát/bao tiêu 5.000 ha vườn trồng cho các quả chính. Xác định các vùng trồng trọng điểm để ưu tiên bao tiêu/kiểm soát;
- Tìm đối tác, xây dựng các hợp đồng phục vụ chuyển giao gói dịch vụ nông nghiệp cho 20 vườn các loại trái cây chính;
- Triển khai đăng ký vùng trồng/cấp chứng chỉ cho các vườn được kiểm soát/bao tiêu cho

các quả chín;

- Xây dựng kế hoạch, khảo sát, xây dựng & quản lý dự án sản xuất nguyên liệu với các đối tác, MOU với các địa phương.

3. Cung ứng và vận hành sản xuất

- Đảm bảo vận hành các Nhà máy an toàn, ổn định và hiệu quả. Tích cực tuyên truyền, truyền thông cho cán bộ công nhân viên tăng cường sức đề kháng, bảo vệ sức khỏe và nâng cao ý thức phòng, chống dịch bệnh;
- Tăng cường đảm bảo chất lượng sản phẩm thông qua quy trình, NC & PT sản phẩm, đảm bảo tuyệt đối chất lượng sản phẩm.

4. Nghiên cứu, phát triển

- Hoàn thiện công nghệ bảo quản 10 loại trái cây tươi đủ tiêu chuẩn xuất khẩu đi bằng đường biển và công nghệ rầm chín trái cây;
- Mở rộng sản xuất thử 02 giống chanh leo mới (Nafoods 1 và Quế Phong 1). Triển khai đề tài tạo giống chanh leo của Bộ NN&PTNT tại Nghệ An, Gia Lai và Sơn La. Tiếp tục lai tạo, khảo nghiệm giống chanh leo kháng bệnh virus, chịu nóng, chịu lạnh;
- Thử nghiệm sản xuất và nhân giống cây khác: 02 giống chanh chua vàng không hạt và giống xoài Nam Mỹ;
- Thử nghiệm và ứng dụng các loại chế phẩm, sản phẩm phân bón và chăm sóc cây trồng cho vùng tự trồng và dịch vụ.

5. Thực hiện các dự án đầu tư

- Tiếp tục triển khai giai đoạn 2 và giai đoạn 3 Dự án Nafoods Tây Nguyên;
- Tập trung nguồn lực triển khai dự án đầu tư hệ thống dây chuyền sản xuất các sản phẩm nông nghiệp giá trị gia tăng tại nhà máy đặt ở Long An, với công suất 150 tấn/tháng cho các sản phẩm trái cây sấy dẻo phục vụ phân khúc thị trường cao cấp; và khoảng 150 tấn/tháng cho các sản phẩm tinh chế, chiết xuất từ nông sản Việt Nam.

6. Hành chính – Nhân sự

- Đẩy mạnh công tác đào tạo cho toàn hệ thống, ưu tiên đào tạo đội ngũ cán bộ cấp trung;
- Triển khai hệ thống đánh giá thang bảng lương, chính sách lương gắn với 3P, cải thiện chính sách phúc lợi cho Cán bộ công nhân viên;
- Hoàn thiện phần mềm HRM và E-learning;
- Hoàn thiện hệ thống quản trị tài năng và kế thừa.

7. Ngân quỹ - Tài chính – Kế toán

- Cấu trúc lại nguồn vốn trung dài hạn – ngắn hạn theo tỷ lệ 50 – 50, tăng cường 10 triệu USD vốn vay dài hạn (trên 5 năm);
- Nâng cấp bộ máy ngân quỹ - tài chính – kế toán, với sự tách bạch vai trò của các chức

năng;

- Hoàn thiện hệ thống báo cáo quản trị nội bộ, thiết lập hệ thống kiểm soát và tuân thủ nội bộ.

8. Kế hoạch chiến lược

- Bổ sung nguồn vốn lưu động thông qua các sáng kiến tài chính Fintech 5 triệu USD (cho vay trực tiếp nhà cung cấp, khách hàng của Nafoods Group);
- Quản lý thành công 20 sáng kiến tăng quy mô và hiệu quả toàn tập đoàn (trong đó có 1 mảng kinh doanh mới, góp phần hoàn thiện chuỗi cung ứng);
- Hoàn tất 2 thương vụ M&A (triển khai hậu sáp nhập), góp phần đóng góp 200 tỷ đồng doanh số và 5% lợi nhuận gộp.

9. Công nghệ thông tin 4.0

- Quản lý chất lượng vườn trồng (QMS) và dịch vụ nông nghiệp;
- Xây dựng cơ sở dữ liệu khách hàng chi tiết; hoàn thiện nền tảng kinh doanh cho các đại lý kênh nội địa;
- Xây dựng ERP cho các nhà máy, quản lý chuỗi cung ứng nguyên liệu;

Với trách nhiệm cao trước các cổ đông, Ban TGD cùng toàn thể CBCNV cam kết đoàn kết một lòng, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn thử thách, biến thử thách thành cơ hội để hoàn thành xuất sắc chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.

Trân trọng cảm ơn và kính chúc sức khỏe đến các quý vị đại biểu, quý cổ đông và toàn thể CBCNV Công ty. Chúc đại hội thành công tốt đẹp!

TM. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN MẠNH HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632; Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com Website: www.nafoods.com

Số: 02 /2020/BC-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 15 tháng 5 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019, PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

Kính thưa các quý vị cổ đông!

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nafoods Group (Công ty), Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động của HĐQT năm 2019 và định hướng chương trình, mục tiêu năm 2020, cụ thể như sau:

I. CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA HĐQT

Năm 2019, cơ cấu tổ chức của HĐQT có sự thay đổi. Tại ĐHĐCĐ thường niên ngày 20/04/2019, Theo đề nghị của Chủ tịch HĐQT, ĐHĐCĐ đã miễn nhiệm chức danh Phó chủ tịch HĐQT đối với bà Phan Thị Minh Châu, bầu bổ sung 02 thành viên HĐQT mới, bao gồm: Ông Ryan Walter Galloway và ông Phạm Duy Thái. Sau khi thay đổi, HĐQT Nafoods Group bao gồm 7 thành viên:

1. Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Tiến Chinh – Thành viên HĐQT
3. Ông Lê Văn Minh – Thành viên HĐQT
4. Ông Nguyễn Văn Bộ – Thành viên HĐQT
5. Ông Johan De Geer – Thành viên HĐQT
6. Ông Ryan Walter Galloway - Thành viên HĐQT
7. Ông Phạm Duy Thái – Thành viên HĐQT

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2019

1. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2019, HĐQT đã tổ chức ba (03) cuộc họp ĐHĐCĐ, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên: tổ chức vào ngày 20/04/2019 để thảo luận và thông qua các nội dung quan trọng trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.



- Đại hội đồng cổ đông lấy ý kiến bằng văn bản lần 1: tổ chức vào ngày 07/06/2019 để thông qua các vấn đề liên quan đến phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho hai (02) nhà đầu tư nước ngoài International Finance Corporation (IFC) và Endurance Capital Vietnam I Ltd;

- Đại hội đồng cổ đông lấy ý kiến bằng văn bản lần 2: tổ chức vào ngày 09/09/2019 để thông qua các vấn đề liên quan đến việc nói room nhà đầu tư nước ngoài lên tối đa 100%.

Theo đó, HĐQT luôn chủ trương bám sát các Nghị quyết ĐHĐCĐ và nghiêm chỉnh thực hiện các nội dung đã thông qua tại ĐHĐCĐ theo đúng quy định của Điều lệ, và các quy chế hoạt động của Công ty.

Trong năm HĐQT đã tiến hành 17 cuộc họp HĐQT, lấy ý kiến bằng văn bản để thảo luận và thông qua các nội dung quan trọng trong kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019. Các thành viên HĐQT tham gia dự họp tương đối đầy đủ, cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự buổi họp
1	Ông Nguyễn Mạnh Hùng	Chủ tịch	17/17	100%	
2	Bà Phan Thị Minh Châu	Phó Chủ tịch	4/17	24%	Từ ngày 20/4/2019 Bà Phan Thị Minh Châu không còn là thành viên HĐQT
3	Ông Nguyễn Tiến Chinh	Thành viên	17/17	100%	
4	Ông Lê Văn Minh	Thành viên	17/17	100%	
5	Ông Nguyễn Văn Bộ	Thành viên	17/17	100%	
6	Ông Johan de Geer	Thành viên	17/17	100%	
7	Ông Phạm Duy Thái	Thành viên	13/17	76%	Ông Phạm Duy Thái là thành viên HĐQT từ ngày 20/4/2019
8	Ông Ryan Walter Galloway	Thành viên	13/17	76%	Ông Ryan Walter Galloway là thành viên HĐQT từ ngày 20/4/2019

2. Các nghị quyết của HĐQT ban hành trong năm:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	14/01/2019	Thông qua việc Nafoods Group góp vốn vào Hợp tác xã Nông nghiệp Phú Túc và cử nhân sự đại diện phần vốn góp tại Hợp tác xã
2	02/NQ-HĐQT	16/02/2019	Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông; thông qua thời gia, địa điểm dự kiến tổ

			chức Đại hội.
3	03/NQ-HĐQT	23/2/2019	Thông qua việc chuyển nhượng dự án Phát triển 140 ha cây gấc lai đen thương phẩm thuộc địa bàn xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An cho Công ty Cổ phần Sản xuất và Cung ứng rau quả sạch Quốc tế (Công ty con của Tập đoàn TH Group)
4	04/NQ-HĐQT	10/4/2019	Thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và thông qua các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông
5	05/NQ-HĐQT	23/4/2019	Thông qua việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
6	06/NQ-HĐQT	7/5/2019	Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay chuyển đổi giữa Nafoods Group và Endurance Vietnam Capital I
7	07/NQ-HĐQT	21/5/2019	Thông qua việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức, phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động.
8	08/NQ-HĐQT	23/5/2019	Thông qua các nội dung, tờ trình xin ý kiến cổ đông bằng văn bản
9	09/NQ-HĐQT	31/5/2019	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức bằng cổ phiếu
10	10/NQ-HĐQT	7/6/2019	Thông qua việc cấp khoản vay cho các công ty con trong hệ thống
11	11/NQ-HĐQT	7/6/2019	Thông qua việc triển khai phương án chào bán riêng lẻ cổ phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản
12	12/NQ-HĐQT	18/6/2019	Thông qua ngày chuyển quyền sở hữu cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty
13	13/NQ-HĐQT	18/7/2019	Thông qua việc tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
14	14/NQ-HĐQT	2/8/2019	Thông qua phương án phát hành cổ phần phổ thông khi phát sinh việc chuyển đổi cổ phần ưu đãi
15	15/NQ-HĐQT	4/8/2019	Thông qua việc thay đổi tài khoản phong toả nhận tiền mua cổ phiếu của nhà đầu tư trong đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ năm 2019
16	16/NQ-HĐQT	22/8/2019	Thông qua việc không hạn chế tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty Cổ phần Nafoods Group
17	17/NQ-HĐQT	22/8/2019	Thông qua việc Công ty ký kết và thực hiện Thư Thỏa thuận liên quan đến Hợp đồng Đặt mua Cổ phần ký ngày 27 tháng 6 năm 2019 giữa Công ty và International Finance Corporation
18	18/NQ-HĐQT	22/8/2019	Thông qua các nội dung, tờ trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

326375
CÔNG TY
CỔ PHẦN
NAFOODS GROUP
T. NGHỆ

19	19/NQ-HĐQT	30/9/2019	Thông qua việc điều chỉnh mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ
20	20/NQ-HĐQT	30/12/2019	Thông qua việc góp vốn thành lập công ty con

3. Hoạt động của Thành viên hội đồng quản trị độc lập.

Hiện nay, Công ty có 02 thành viên HĐQT độc lập là ông Lê Văn Minh, ông Nguyễn Văn Bộ. Hai thành viên độc lập của HĐQT, từng giữ những vị trí quan trọng trong Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam nên có nhiều bề dày kinh nghiệm và tâm huyết với hoạt động sản xuất Nông nghiệp của Công ty.

- Trong năm 2019, thành viên HĐQT độc lập đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có những ý kiến độc lập về các vấn đề được đưa ra thảo luận.
- Giám sát hoạt động của HĐQT theo đúng chức năng, nhiệm vụ của mình.
- Khi có các giao dịch chuyển nhượng cổ phần liên quan đến các thành viên trong HĐQT, các thành viên độc lập đã giám sát quá trình chuyển nhượng, đưa ra các quan điểm độc lập nhằm bảo vệ lợi ích chung của công ty.

4. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2019, HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm thuộc phạm vi chức năng và nhiệm vụ theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

HĐQT thường xuyên giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời và đảm bảo hoạt động điều hành của Ban Tổng giám đốc và làm việc trực tiếp với Ban Tổng giám đốc theo các nội dung mà HĐQT xét thấy cần thiết để chủ động chỉ đạo kịp thời các vấn đề phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể như sau:

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh, triển khai đồng bộ đến các công ty trong hệ thống Nafoods Group, đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, dự báo thị trường, xây dựng các giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- Thường xuyên và đột xuất kiểm tra hoạt động, kiểm tra công tác tài chính kế toán, kiểm tra tính tuân thủ của Ban Giám đốc và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ tại Công ty và các Công ty trong hệ thống Nafoods Group.
- Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành đã kêu gọi thành công tổ chức thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới là IFC tham gia đầu tư và trở thành cổ đông của Nafoods Group, góp phần nâng cao công suất chế biến trái cây, mở rộng thị trường xuất khẩu.
- HĐQT đã thông qua và giám sát chặt chẽ việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho Endurance Capital Viet Nam I và phát hành cổ phiếu ưu đãi cho IFC.

5. Thù lao của HĐQT

Thù lao của HĐQT được chi trả như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền (VNĐ/tháng)	Số tháng	Phụ cấp	Tổng cộng
1	Nguyễn Mạnh Hùng	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	12		72.000.000

2	Phan Thị Minh Châu	Phó Chủ tịch HĐQT	5.000.000	4		20.000.000
3	Nguyễn Tiến Chinh	Thành viên HĐQT	4.000.000	12		48.000.000
4	Lê Văn Minh	Thành viên HĐQT	4.000.000	12		48.000.000
5	Nguyễn Văn Bộ	Thành viên HĐQT	4.000.000	12		48.000.000
6	Johan De Geer	Thành viên HĐQT	4.000.000	12		48.000.000
7	Phạm Duy Thái	Thành viên HĐQT	4.000.000	8		32.000.000
8	Ryan Walter Galloway	Thành viên HĐQT	4.000.000	8		32.000.000
9	Đặng Thị Thắm	Thư ký HĐQT	2.000.000	12		24.000.000
Tổng cộng						372.000.000

Các thông tin cụ thể, chi tiết về thù lao HĐQT, BKS được diễn giải tại Tờ trình thù lao HĐQT, BKS năm 2019 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020

HĐQT tiếp tục chỉ đạo triển khai các chủ trương, chính sách của Công ty, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban điều hành hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020. Kế hoạch SXKD năm 2020 dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua như sau:

- Doanh thu: 1.350 tỷ đồng,
- Lợi nhuận sau thuế: 66 tỷ đồng

Để hoàn thành những mục tiêu trên, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty trong năm 2020 như sau:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát Ban TGD triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT nhằm đạt được các mục tiêu định hướng và kế hoạch kinh doanh của Công ty năm 2020 do ĐHĐCĐ giao phó;
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả;
- Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của công ty phù hợp tình hình thực tế;
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ chi phí của công ty;
- Tìm kiếm thêm khách hàng mới, phát triển sản phẩm mới, nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng;
- Chỉ đạo đẩy mạnh và đổi mới công tác đào tạo, tuyển dụng, quy hoạch, bổ nhiệm và chính sách lương – thưởng;

- Chỉ đạo việc Công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành;

- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những điểm chưa làm được để cùng Ban Tổng giám đốc Công ty phấn đấu đưa công ty ngày càng phát triển nhằm gia tăng lợi ích cho cổ đông Công ty;

Thay mặt HĐQT, tôi xin gửi lời cảm ơn trân trọng nhất đến quý cổ đông, nhà đầu tư, quý khách hàng, tập thể CBCNV Công ty đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong những năm qua. Kính chúc quý vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN MẠNH HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 03 /2020/BG-DHĐCĐ

Nghệ An, ngày 13 tháng 05 năm 2020



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

Kính thưa: Đại Hội đồng Cổ đông!

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Nafoods Group, các quy chế nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật, Ban Kiểm soát báo cáo tới Đại hội đồng cổ đông hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2019 và kế hoạch năm 2020 với các nội dung cụ thể như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2019

1. Về tổ chức

Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 03 thành viên như sau:

- | | |
|-----------------------------|------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Phương Hồng | - Trưởng Ban Kiểm soát |
| - Ông Hồ Minh Tuấn | - Thành viên |
| - Ông Hồ Quốc Công | - Thành viên |

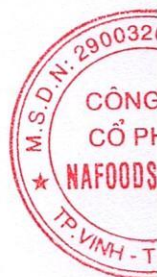
Tất cả các thành viên đều có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện các nhiệm vụ được HĐQT giao và được quy định cụ thể trong điều lệ của Công ty cũng như các quy chế nội bộ của Công ty và quy định của pháp luật.

2. Hoạt động của ban kiểm soát năm 2019

2.1. Tình hình chung:

Trong năm tài chính 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức ba (03) cuộc họp với đầy đủ các thành viên tham gia, thường xuyên trao đổi thông tin qua email, điện thoại... để nắm bắt được tình hình quản trị công ty và tổng hợp phân tích trao đổi các ý kiến, đưa ra các biện pháp nhằm mang lại lợi ích chung cho Công ty. Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai, kiểm tra giám sát các hoạt động của Công ty, cụ thể:

- Ban Kiểm soát đã tham dự tất cả các cuộc họp Hội đồng Quản trị, soát xét, kiểm tra các văn bản nội bộ của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc ban hành trong quá trình quản trị Công ty, đồng thời tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo việc xây dựng các định hướng và chủ trương điều hành Công ty tuân thủ đúng pháp luật, phù hợp với chủ trương của Đại hội đồng cổ đông đề ra;
- Đại diện Ban kiểm soát tham gia, giám sát quá trình kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (02 lần trong năm 2019);



- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ, thông tin bất thường một cách kịp thời và kiểm chứng tính xác thực của các thông tin công bố tới cổ đông của Công ty;
- Cập nhật các quy định pháp luật và gửi ý kiến đề nghị tới Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc để điều chỉnh, sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và tuân thủ theo các quy định của pháp luật;
- Ban Kiểm soát đã thực hiện phân tích chuyên sâu về tình hình tài chính của Công ty trong nhiệm kỳ đồng thời đưa ra các nhận xét và đề xuất tới Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành công ty;
- Thực hiện giám sát, thẩm tra Báo cáo tài chính quý, sáu tháng, năm trước khi Ban điều hành trình HĐQT, ĐHĐCĐ hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của Pháp luật, có ý kiến về tính trung thực, đầy đủ, đúng hạn và tính phù hợp của Báo cáo tài chính với Chế độ kế toán, Chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật hiện hành.

2.2. Kiểm soát hoạt động quản lý và điều hành công ty

a) Đối với Hội đồng quản trị:

Qua quá trình giám sát các hoạt động quản trị kinh doanh của Công ty và thẩm tra các Báo cáo Tài chính Quý, Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty, Ban Kiểm soát đánh giá như sau:

- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ đầy đủ các quy định của Pháp luật trong quản lý điều hành. Các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua năm 2019.
- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các quy định về công bố thông tin Báo cáo tài chính định kỳ và Báo cáo tình hình quản trị Công ty định kỳ theo Thông tư 155/2015/TT-BTC ban hành ngày 06/10/2015 quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Trong năm 2019, Công ty không phát sinh bất cứ vấn đề tranh chấp nào liên quan đến hoạt động kinh doanh. Không phát sinh mâu thuẫn, xung đột lợi ích với những người có liên quan.
- Đối với cổ đông: Trong năm 2019, Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

b) Đối với Tổng giám đốc điều hành

Cùng với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty đã có những chỉ đạo quyết liệt trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình.

- Tổng giám đốc đã có nhiều nỗ lực đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý, phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.
- Tổng giám đốc đã có những giải pháp chấn chỉnh và nâng cao trong công tác quản lý, chủ động đưa ra nhiều giải pháp về thị trường, đa dạng hóa dịch vụ, xử lý tài chính, tiết kiệm chi phí.

- Thực hiện quyết liệt công tác tiết kiệm, chống lãng phí và đặc biệt là định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu sản xuất, kiểm soát chặt chẽ ngân sách từng đơn vị.
- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong công ty để nâng cao hiệu quả điều hành và đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

c) Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

- Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nhưng vẫn duy trì sự độc lập của mình. Trong năm 2019, trong các cuộc họp của HĐQT, Ban kiểm soát được thông báo và cử đại diện tham dự nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của Ban kiểm soát. Đồng thời, HĐQT đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định cho Ban Kiểm soát. Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi có yêu cầu, qua đó Ban kiểm soát đã đưa ra các ý kiến trao đổi, kiến nghị và phản biện với tinh thần trách nhiệm và xây dựng nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.
- Nhìn chung, trong năm 2019 HĐQT và Ban điều hành đã có nhiều biện pháp tích cực, chỉ đạo sâu sát trong công tác điều hành, đưa ra định hướng chiến lược rõ ràng, triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao trong các cuộc Họp ĐHĐCĐ thường niên, ĐHĐCĐ lấy ý kiến bằng văn bản, cũng như các cuộc họp của HĐQT. Các đơn vị trực thuộc, Phòng/ban nghiệp vụ đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh mang lại lợi nhuận cao, đảm bảo việc làm và gia tăng thu nhập cho người lao động, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ năm 2019 theo chức năng, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ và HĐQT giao phó.

2.3. Kết quả giám sát tình hình hoạt động, việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh của công ty:

a) Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

Qua quá trình giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và qua việc thẩm tra các Báo cáo Tài chính Quý, bán niên và năm tài chính 2019 của Công ty, Báo cáo của Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát có đánh giá như sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty nhìn chung tương đối tốt, cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 giao phó:

- Doanh thu tăng trưởng 76,1% so với cùng kỳ, vượt 17,4% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế tăng trưởng 18,5% so với cùng kỳ, đạt 94,8% kế hoạch.
- Công tác mở rộng thị trường, đa dạng khách hàng đạt kết quả khả quan với 02 thị trường xuất khẩu mới và 70 khách hàng mới.
- Công tác nghiên cứu phát triển ghi nhận thành tựu với việc 02 giống cây chanh leo mới (Nafoods 1 và Quế Phong 1) được công nhận và bảo hộ, đồng ý cho sản xuất thử.
- Công tác quản trị Công ty, công bố thông tin ngày càng minh bạch, kịp thời. Vinh dự lọt vào top 5 doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất năm 2019. Thu hút sự quan

tâm của nhiều quỹ đầu tư nước ngoài, trong đó nổi bật là việc chào bán thành công gần 200 tỷ cổ phiếu riêng lẻ cho 02 quỹ đầu tư nước ngoài là IFC và Endurance.

Bước sang năm 2020, kỳ vọng Nafoods Group sẽ tận dụng tối đa các cơ hội, tiền đề của năm 2019 để kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh có sự bứt phá mạnh mẽ.

b) Về việc thực hiện chế độ kế toán, báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh:

Qua thẩm tra các Báo cáo tài chính năm tài chính năm 2019 của Công ty, Ban Kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

- Báo cáo tài chính Quý, bán niên và năm tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định của pháp luật hiện hành.
- Trong năm không có sự thay đổi nào của chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán.
- Không có sự ghi nhận bất thường, xung đột lợi ích với các bên có liên quan.
- Ban Kiểm soát không có bất cứ sự phản đối nào về các số liệu đã được thể hiện trong Báo cáo tài chính năm 2019, Báo cáo Tài chính bán niên và Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ nâng vốn điều lệ của Công ty đã được tổ chức kiểm toán độc lập kiểm toán.

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

Để thực hiện tốt công tác kiểm soát theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch năm 2020 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội Đồng cổ đông, Hội đồng quản trị của Công ty.
- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các hoạt động điều hành, quản lý kinh doanh theo chức năng, nhiệm vụ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty.
- Giám sát các kế hoạch, tình hình triển khai hoạt động kinh doanh và đầu tư của Công ty.
- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng và cả năm của Công ty.
- Giám sát sự phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban Kiểm soát.
- Các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là báo cáo của Ban Kiểm soát Công ty cho hoạt động năm 2019 và phương hướng năm 2020, kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020.

Xin trân trọng cảm ơn Quý vị đã chú ý lắng nghe./.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
(đã ký)

Nguyễn Thị Phương Hồng



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 02/2020/TTr-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 13 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Đề nghị thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 và Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafoods Group;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019; Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Chi nhánh Hà Nội.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, Hội đồng Quản trị Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Chi nhánh Hà Nội là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính (hợp nhất và riêng) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019 và Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ tăng vốn điều lệ từ 435.594.630.000 đồng lên 567.988.450.000 đồng.

Hội đồng Quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các Báo cáo trên đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Chi nhánh Hà Nội thực hiện kiểm toán (đính kèm tờ trình này).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH ✓



Nguyễn Mạnh Hùng

**CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP**

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoàn, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.comWebsite: www.nafoods.com

Số: 03/2020/TTr-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 13 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH**V/v: Phân phối lợi nhuận năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020**

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafoods Group;
- Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Chi nhánh Hà Nội;
- Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh thực tế.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nafoods Group kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua việc phân phối lợi nhuận như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm tài chính 2019:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng)	TỶ LỆ
1	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế chưa phân phối lũy kế tại ngày 31.12.2019	20.684.859.633	
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	4.136.971.927	20% lợi nhuận sau thuế
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	1.034.242.982	5% lợi nhuận sau thuế
4	Cổ phiếu thưởng cho người lao động (Esop)	15.513.644.725	75% lợi nhuận sau thuế

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2020:

STT	NỘI DUNG	TỶ LỆ
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30% lợi nhuận sau thuế
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	5% lợi nhuận sau thuế
3	Trích ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	Tối đa 5% lợi nhuận sau thuế

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH 

Nguyễn Mạnh Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 04 /2020/TTr-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 13 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Báo cáo thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafoods Group;
- Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC – Chi nhánh Hà Nội;
- Căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019,

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Nafoods Group báo cáo thù lao HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) năm 2019 và kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020, cụ thể như sau:

1. Tổng mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát:

Tại ĐHĐCĐ năm 2019 đã thông qua thù lao của HĐQT và BKS như sau:

- Ngân sách hoạt động (bao gồm thù lao) của HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS) không vượt quá 3% lợi nhuận sau thuế hàng năm của công ty. Giao HĐQT triển khai cụ thể, và báo cáo lại ĐHĐCĐ kết quả phân bổ.

Tuy nhiên, trong thực tế xét thấy hoạt động của HĐQT, BKS vẫn chưa có nhiều thay đổi, hiệu quả công việc chưa có sự khác biệt nhiều so với năm 2018 nên mức thù lao vẫn duy trì theo mức cũ. Cụ thể như sau:

a/ Hội đồng quản trị:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền (VNĐ/tháng)	Số tháng	Phụ cấp	Tổng cộng
1	Nguyễn Mạnh Hùng	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	12		72.000.000
2	Phan Thị Minh Châu	P.chủ tịch HĐQT	5.000.000	4		20.000.000
3	Nguyễn Tiến Chinh	Thành viên HĐQT	4.000.000	12		48.000.000

4	Lê Văn Minh	Thành viên HĐQT	4.000.000	12		48.000.000
5	Nguyễn Văn Bộ	Thành viên HĐQT	4.000.000	12		48.000.000
6	Johan De Geer	Thành viên HĐQT	4.000.000	12		48.000.000
7	Phạm Duy Thái	Thành viên HĐQT	4.000.000	8		32.000.000
8	Ryan Walter Galloway	Thành viên HĐQT	4.000.000	8		32.000.000
9	Đặng Thị Thắm	Thư ký HĐQT	2.000.000	12		24.000.000
Tổng cộng						372.000.000

b/ Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền (VNĐ/tháng)	Số tháng	Tổng cộng
1	Nguyễn Thị Phương Hồng	Trưởng ban	3.000.000	12	36.000.000
2	Hồ Minh Tuấn	Thành viên	2.000.000	12	24.000.000
3	Hồ Quốc Công	Thành viên	2.000.000	12	24.000.000
Tổng cộng					84.000.000

2. Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020

Liên quan tới vấn đề chi trả thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2020, HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua:

- Ngân sách hoạt động (bao gồm thù lao) của HĐQT và BKS tối đa 5% lợi nhuận sau thuế của Công ty.
- Giao HĐQT triển khai cụ thể và báo cáo lại ĐHCĐ kết quả phân bổ trong năm 2020.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 05/2020/TTr-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 18 tháng 05 năm 2020



TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Nafoods Group.

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Nafoods Group, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:

1. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty theo quy định của Pháp luật và giao Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.
2. Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2020 của Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán các công ty đại chúng và niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

(đã ký)

Nguyễn Thị Phương Hồng



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 04/2020/BC-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 13 tháng 05 năm 2020

BÁO CÁO

V/v: thay đổi (điều chỉnh) phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khoá 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá 12 thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2019; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/06/2019; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 11/NQ-HĐQT ngày 07/06/2019;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/NQ-HĐQT ngày 30/09/2019; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02/2020/NQ-HĐQT ngày 25/02/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafoods Group.

Năm 2019, Công ty đã hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo phương án đã được thông qua tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2019, Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/06/2019, Nghị quyết Hội đồng quản trị (HĐQT) số 11/NQ-HĐQT ngày 07/06/2019. Theo đó, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán được thông qua như sau:

STT	Mục đích	Khoản tiền (đồng)
1.	Tái cấp vốn các khoản nợ hiện có	81.550.000.000
2.	Đầu tư Dự án Nafoods Tây Nguyên: Nhà máy tách, phân loại, đóng gói và bảo quản hoa quả tươi xuất khẩu & Xây dựng Viện nghiên cứu cây trồng công nghệ cao & Khu nông nghiệp công nghệ cao	46.600.000.000
3.	Bổ sung vốn lưu động	69.733.696.307
	Tổng cộng	197.883.696.307

Tuy nhiên, căn cứ vào số tiền thu ròng từ đợt chào bán và thực tế triển khai thực hiện Dự án Nafoods Tây Nguyên, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, HĐQT đã có hai (02) lần ra quyết định điều chỉnh phương án sử dụng vốn nêu trên cho sát với tình hình thực tế của Công ty (thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 19/NQ-HĐQT ngày 30/09/2019 và Nghị quyết HĐQT số 02/2020/NQ-HĐQT ngày 25/02/2020). HĐQT cũng đã thực hiện việc Báo cáo thay đổi (điều chỉnh) phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Công bố thông tin trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán TP HCM, website Công ty www.nafoods.com (đính kèm báo cáo này).

Theo quy định của pháp luật hiện hành, HĐQT báo cáo đến ĐHĐCĐ việc thay đổi (điều chỉnh) phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ nêu trên.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH ✓

NGUYỄN MẠNH HÙNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
THAY ĐỔI (ĐIỀU CHỈNH) PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT
CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
Cổ phiếu: Công ty Cổ phần Nafoods Group

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tên tổ chức chào bán: Công ty Cổ phần Nafoods Group

Địa chỉ trụ sở chính: Số 47, đường Nguyễn Cảnh Hoan, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, Nghệ An

Điện thoại: (84-23) 83 532 632

Fax: (84-23) 83 853 902

I. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nafoods Group

2. Loại cổ phiếu:

Trong đó:

- Loại cổ phiếu chào bán cho Công ty Tài chính Quốc tế (IFC): Cổ phiếu có quyền chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông ("Cổ phiếu Ưu đãi") (như đã ghi tại NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2019);
- Loại cổ phiếu chào bán cho Endurance Capital Vietnam I (ECA): Cổ phiếu phổ thông.

3. Mệnh giá: 10.000 đồng.

4. Số lượng cổ phiếu chào bán:

Trong đó:

- Số lượng Cổ phiếu Ưu đãi chào bán cho Công ty Tài chính Quốc tế (International Finance Corporation - IFC): 12.358.933 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu phổ thông chào bán cho Endurance Capital Vietnam I (ECA): 880.449 cổ phiếu.

5. Tổng số lượng vốn huy động ròng từ đợt chào bán: 196.702.691.307 đồng.

6. Ngày bắt đầu chào bán: 11/07/2019.

7. Ngày hoàn thành đợt chào bán: 04/09/2019.



II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

1. Phương án sử dụng số tiền huy động được từ đợt chào bán riêng lẻ: (Đã được thông qua tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 11/NQ-HĐQT ngày 07/06/2019)

STT	Mục đích	Khoản tiền (đồng)
1.	Tái cấp vốn các khoản nợ hiện có	81.550.000.000
2.	Đầu tư Dự án Nafoods Tây Nguyên: Nhà máy tách, phân loại, đóng gói và bảo quản hoa quả tươi xuất khẩu & Xây dựng Viện nghiên cứu cây trồng công nghệ cao & Khu nông nghiệp công nghệ cao	46.600.000.000
3.	Bổ sung vốn lưu động	69.733.606.307
	Tổng cộng:	197.883.696.307

2. Phương án thay đổi (điều chỉnh): (Đã được thông qua tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/NQ-HĐQT ngày 30/09/2019)

STT	Mục đích	Khoản tiền (đồng)
1.	Tái cấp vốn các khoản nợ hiện có	81.550.000.000
2.	Dự án Nafoods Tây Nguyên: Nhà máy tách, phân loại, đóng gói và bảo quản hoa quả tươi xuất khẩu & Xây dựng Viện nghiên cứu cây trồng công nghệ cao & Khu nông nghiệp công nghệ cao	25.860.200.000
3.	Bổ sung vốn lưu động	89.292.491.307
	Tổng cộng:	196.702.691.307

3. Lý do thay đổi: Căn cứ vào số tiền thu ròng từ đợt chào bán và thực tế triển khai thực hiện dự án đầu tư, tình hình sử dụng vốn thực tế của Công ty, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

4. Căn cứ thay đổi:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2019;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07 tháng 06 năm 2019;

- Nghị quyết HĐQT số 11/NQ-HĐQT ngày 07 tháng 06 năm 2019;
 - Nghị quyết HĐQT số 19/NQ-HĐQT ngày 30 tháng 09 năm 2019.
5. Phương án thay đổi (điều chỉnh) được công bố tại: trang thông tin điện tử của Công ty: www.nafoods.com, mục Thông báo Cổ đông, ngày 01 tháng 10 năm 2019 (Nghị quyết HĐQT số 19/NQ-HĐQT ngày 30/09/2019).

Nghệ An, ngày 23 tháng 10 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



NGUYỄN MẠNH HÙNG



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO
THAY ĐỔI (ĐIỀU CHỈNH) PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT
CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ
Cổ phiếu: Công ty Cổ phần Nafoods Group

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Tên tổ chức chào bán: Công ty Cổ phần Nafoods Group

Địa chỉ trụ sở chính: Số 47, đường Nguyễn Cảnh Hoan, phường Quán Bàu, thành phố Vinh, Nghệ An

Điện thoại: (84-23) 83 532 632

Fax: (84-23) 83 853 902

I. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

1. Tên cổ phiếu chào bán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Nafoods Group
2. Loại cổ phiếu:

Trong đó:

- Loại cổ phiếu chào bán cho Công ty Tài chính Quốc tế (IFC): Cổ phiếu có quyền chuyển đổi thành cổ phiếu phổ thông ("Cổ phiếu Ưu đãi") (như đã ghi tại NQ-ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/04/2019);
- Loại cổ phiếu chào bán cho Endurance Capital Vietnam I (ECA): Cổ phiếu phổ thông.

3. Mệnh giá: 10.000 đồng.

4. Số lượng cổ phiếu chào bán:

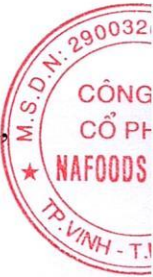
Trong đó:

- Số lượng Cổ phiếu Ưu đãi chào bán cho Công ty Tài chính Quốc tế (International Finance Corporation - IFC): 12.358.933 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu phổ thông chào bán cho Endurance Capital Vietnam I (ECA): 880.449 cổ phiếu.

5. Tổng số lượng vốn huy động ròng từ đợt chào bán: 196.702.691.307 đồng.

6. Ngày bắt đầu chào bán: 11/07/2019.

7. Ngày hoàn thành đợt chào bán: 04/09/2019.



II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG SỐ TIỀN HUY ĐỘNG TỪ ĐỢT CHÀO BÁN RIÊNG LẺ

1. Phương án sử dụng số tiền huy động được từ đợt chào bán riêng lẻ: (Đã được thông qua tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 11/NQ-HĐQT ngày 07/06/2019 & điều chỉnh lần 01 tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 19/NQ-HĐQT ngày 01/10/2019)

STT	Mục đích	Khoản tiền (đồng)
1.	Tái cấp vốn các khoản nợ hiện có	81.550.000.000
2.	Đầu tư Dự án Nafoods Tây Nguyên: Nhà máy tách, phân loại, đóng gói và bảo quản hoa quả tươi xuất khẩu & Xây dựng Viện nghiên cứu cây trồng công nghệ cao & Khu nông nghiệp công nghệ cao	25.860.200.000
-	<i>Xây dựng hệ thống cống, tường rào</i>	<i>7.000.000.000</i>
-	<i>Đầu tư XD hạ tầng kỹ thuật cho toàn bộ cả ba hợp phần (giai đoạn1)</i>	<i>1.500.000.000</i>
-	<i>Nhà Lưu trú</i>	<i>1.613.000.000</i>
-	<i>Nhà ăn, Căng Tin</i>	<i>1.849.000.000</i>
-	<i>Khoan khai thác nước ngầm</i>	<i>300.000.000</i>
-	<i>Đấu nối điện phục vụ thi công</i>	<i>600.000.000</i>
-	<i>Trạm trung chuyển & SX cây giống</i>	<i>6.207.000.000</i>
-	<i>Khu NN công nghệ cao</i>	<i>6.124.200.000</i>
-	<i>Chi phí quản lý dự án</i>	<i>667.000.000</i>
3.	Bổ sung vốn lưu động	89.292.491.307
	Tổng cộng:	196.702.691.307

2. Phương án thay đổi (điều chỉnh) lần 02: (Đã được thông qua tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 02/2020/NQ-HĐQT ngày 25/02/2020)

STT	Mục đích	Khoản tiền (đồng)
1.	Tái cấp vốn các khoản nợ hiện có	81.550.000.000
2.	Đầu tư Dự án Nafoods Tây Nguyên: Nhà máy tách, phân loại, đóng gói và bảo quản hoa quả tươi xuất khẩu & Xây	25.860.200.000

	dựng Viện nghiên cứu cây trồng công nghệ cao & Khu nông nghiệp công nghệ cao	
-	Xây dựng hệ thống cống, tường rào	6.929.737.700
-	Đầu tư XD hạ tầng kỹ thuật cho toàn bộ cả ba hợp phần (giai đoạn1)	2.292.830.000
-	Nhà Lưu trú	848.672.000
-	Nhà ăn, Căng Tin	1.201.824.800
-	Đầu nối điện phục vụ thi công	189.506.900
-	Trạm trung chuyển & SX cây giống	7.146.438.555
-	Khu NN công nghệ cao	6.710.254.545
-	Chi phí quản lý dự án	540.935.500
3.	Bổ sung vốn lưu động	89.292.491.307
	Tổng cộng:	196.702.691.307

3. Lý do thay đổi: căn cứ tình hình đầu tư xây dựng phát sinh thực tế tại Dự án Nafoods Tây Nguyên.

4. Căn cứ thay đổi:

- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2019;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 02/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07 tháng 06 năm 2019;
- Nghị quyết HĐQT số 11/NQ-HĐQT ngày 07 tháng 06 năm 2019;
- Nghị quyết HĐQT số 19/NQ-HĐQT ngày 01 tháng 10 năm 2019;
- Nghị quyết HĐQT số 02/2020/NQ-HĐQT ngày 25 tháng 02 năm 2020.

5. Phương án thay đổi (điều chỉnh) được công bố tại: trang thông tin điện tử của Công ty: www.nafoods.com, mục Thông báo Cổ đông, ngày 25 tháng 02 năm 2020 (Nghị quyết HĐQT số 02/2020/NQ-HĐQT ngày 25/02/2020).

Nghệ An, ngày 16 tháng 02 năm 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN NAFODS GROUP

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



NGUYỄN MẠNH HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 06 /2020/TTr-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 13 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2019

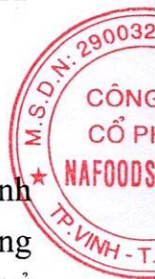
Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội khoá 13 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khoá 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 62/2010/QH12 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá 12 thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafoods Group;
- Căn cứ tình hình thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị (“**HDQT**”) Công ty cổ phần Nafoods Group (“**Công ty**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2019 (“**Chương trình ESOP**”), cụ thể như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU THƯỞNG THEO CHƯƠNG TRÌNH ESOP

- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu theo chương trình lựa chọn cho người lao động công ty;
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Nafoods Group (NAF);
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu;
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 44.439.912 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 44.439.850 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 62 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.221.990 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 4,99% trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành;



- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 22.219.900.000 đồng;
- Đối tượng phát hành: các cán bộ quản lý chủ chốt và người lao động có đóng góp vào kết quả kinh doanh của Công ty và các công ty con trong năm 2019;
- Nguồn vốn để phát hành: từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối và/hoặc nguồn thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển trên báo cáo tài chính kiểm toán tại thời điểm 31/12/2019;
- Phương thức phân phối: phát hành cho Ban điều hành, cán bộ quản lý và người lao động theo danh sách do HĐQT quyết định;
- Hạn chế chuyển nhượng: tự do chuyển nhượng;
- Thu hồi cổ phiếu: trong thời gian từ ngày HĐQT phê duyệt danh sách người lao động được thưởng cổ phiếu đến khi hoàn thành đợt phát hành, người lao động có tên trong danh sách để xảy ra các trường hợp như nghỉ việc, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy lao động của Công ty mà HĐQT cho là nghiêm trọng thì số lượng cổ phiếu này sẽ được thu hồi. ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định phương án xử lý phù hợp dành cho số lượng cổ phiếu bị thu hồi này;
- Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2020, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

II. UỶ QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị kính trình ĐHCĐ uỷ quyền cho HĐQT những công việc liên quan đến Phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo Chương trình ESOP như sau:

- Quyết định tiêu chí, danh sách người lao động và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng đối tượng;
- Chủ động xây dựng, triển khai và điều chỉnh nội dung Phương án phát hành theo Chương trình ESOP (nếu cần), lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành với UBCKNN, đăng ký lưu ký bổ sung trên VSD và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Xử lý cổ phiếu bị thu hồi trong trường hợp người lao động có tên trong danh sách xảy ra các trường hợp như nghỉ việc, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy lao động của Công ty mà HĐQT cho là nghiêm trọng trong thời gian từ ngày HĐQT phê duyệt danh sách người lao động được thưởng cổ phiếu đến khi hoàn thành đợt phát hành;
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động và Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo mức vốn thực tế tăng thêm từ Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP phù hợp với quy định của pháp luật;

- Quyết định các công việc khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP tùy thuộc yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được quyền ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH ✓

Nguyễn Mạnh Hùng





CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 07/2020/TTr-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 13 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Nafoods Group

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Thông tư 95/2017/TT – BTC hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ – CP ngày 06 tháng 06 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafoods Group.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Trên cơ sở rà soát Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị, điều hành. Nội dung chi tiết các điểm sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Các quy định của Điều lệ Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK.



PHỤ LỤC

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN NAFODS GROUP

Khoản, Điều, Nội dung điều lệ hiện hành	Khoản, Điều, Nội dung sau khi sửa đổi/bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty 1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: – Bán buôn thực phẩm (ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương); – <u>Xây dựng nhà các loại;</u> – <u>Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ;</u> – Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; – Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương); – Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp thủy lợi); – Hoàn thiện công trình xây dựng; – Chăn nuôi khác (Chi tiết: Chăn nuôi bò sữa và các gia súc khác); – Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Chi tiết: Kinh doanh siêu thị) (ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối	Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty 1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là: – Bán buôn thực phẩm (ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương); – Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; – Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương); – Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp thủy lợi); – Hoàn thiện công trình xây dựng; – Chăn nuôi khác (Chi tiết: Chăn nuôi bò sữa và các gia súc khác); – Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Chi tiết: Kinh doanh siêu thị) (ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo	Điều chỉnh theo chủ trương đã thông qua tại Nghị quyết 03/2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/09/2019 và theo Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Nghệ An cấp ngày 25/10/2019.

theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương); – Bán buôn tổng hợp (Chi tiết: Mua bán cây trồng, vật nuôi); – Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng máy khác; – Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ; – Chế biến và bảo quản rau quả; – Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất chế phẩm sinh học); – <u>Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tour du lịch (Chi tiết: Kinh doanh du lịch sinh thái, du lịch nghỉ dưỡng, khu Resort)</u> – Bán buôn đồ uống; – <u>Sản xuất rượu vang;</u> – Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng; – Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp; – Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; – <u>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Mua bán phân bón);</u> – Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật; – <u>Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;</u> – Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng); – <u>Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan;</u>	Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương); – Bán buôn tổng hợp (Chi tiết: Mua bán cây trồng, vật nuôi); – Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng máy khác; <u>(ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương);</u> – Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ; – Chế biến và bảo quản rau quả; – Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất chế phẩm sinh học); – Bán buôn đồ uống; <u>(ngoại trừ kinh doanh rượu, đồ uống có cồn)</u> – Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng; – Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp; – Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; <u>(ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương);</u> – Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật; – Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng);	
--	--	--

Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần 1.Vốn điều lệ của Công ty là 435.594.630.000VNĐ (Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi lăm tỷ năm trăm chín mươi tư triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 43.559.463 cổ phần với mệnh giá là 10.000VNĐ/cổ phần	Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần 1.Vốn điều lệ của Công ty là <u>567.988.450.000 VNĐ (Bằng chữ: Năm trăm sáu mươi bảy tỷ chín trăm tám mươi tám nghìn bốn trăm năm mươi nghìn đồng).</u> Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành <u>56.798.845</u> cổ phần với mệnh giá là 10.000VNĐ/cổ phần	Cập nhật vốn điều lệ hiện tại của Công ty
Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông 1. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký Cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các Cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. 2. Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, Công ty cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành. 3. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho Cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi Cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng. 4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả	Điều 20. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông 1. Vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký Cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các Cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết. 2. Khi tiến hành đăng ký Cổ đông, Công ty cấp cho từng Cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của Cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của Cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành. 3. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho Cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi Cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng. <u>4. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại</u>	Bổ sung đề có thẻ tổ chức họp đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến

năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số.

Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.

5. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.

6. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

7. Chủ tọa của đại hội hoặc thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

8. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Trường hợp có Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất Cổ đông hoặc đại diện nêu trên tham gia đại hội.

9. Hội đồng quản trị, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để:

- a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;
- c. Tạo điều kiện cho Cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.

Hội đồng quản trị có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

10. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nêu trên, Hội đồng quản trị khi xác định địa điểm đại hội có thể:

- a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và

hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b. Ủy quyền cho một người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số.

Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.

6. Chủ tọa là người có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông.

7. Chủ tọa đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.

8. Chủ tọa của đại hội hoặc thư ký đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự.

9. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp. Trường hợp có Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nêu trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất Cổ đông hoặc đại diện nêu trên tham gia đại hội.

chủ tọa đại hội có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”); b. Bố trí, tổ chức để những Cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội; Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này. 11. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi Cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội. Hàng năm Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	10. Hội đồng quản trị, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để: a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông; b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp; c. Tạo điều kiện cho Cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội. Hội đồng quản trị có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu Hội đồng quản trị thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác. 11. Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nêu trên, Hội đồng quản trị khi xác định địa điểm đại hội có thể: a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ tọa đại hội có mặt tại đó (“Địa điểm chính của đại hội”); b. Bố trí, tổ chức để những Cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội; Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này. 12. Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi Cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội. Hàng năm Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.	
---	--	--

Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. **Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị không điều hành/độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống.**

Điều 34. Kiểm soát viên

1. Ban kiểm soát của Công ty có ba (03) thành viên. Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc kiểm toán viên.

Kiểm soát viên không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các Cán bộ Quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các Cán Bộ Quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
- c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

2. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên;

Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 34. Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu. Số lượng Kiểm soát viên của Công ty là ba (03) người. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 164 Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, và không thuộc các trường hợp sau:

- a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
- b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó.

3. Kiểm soát viên phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên.

4. Các Kiểm soát viên bầu một (01) người trong số họ làm Trưởng ban theo nguyên tắc đa số. Trưởng ban kiểm soát phải là kiểm toán viên hoặc kế toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:

- a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
- b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các Cán Bộ Quản

Sửa đổi theo quy định tại Điều 13, Nghị định 71/2017/NĐ-CP; Điều 150 Luật doanh nghiệp 2014

Sửa đổi theo quy định tại Điều 164 Luật doanh nghiệp 2014; Điều 20 Nghị định 71/2017/NĐ-CP



từ 20% đến dưới 30% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; từ 30% trở lên được quyền đề cử đủ số ứng viên.

3. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

4. Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá năm (05) năm; Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

5. Kiểm soát viên phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Áp dụng;

b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Cán Bộ Quản lý khác;

c. Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là Cổ đông hoặc người lao động của công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác;

d. Không phải là nhân viên trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty.

e. Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;

f. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

6. Kiểm soát viên không còn tư cách Kiểm soát viên trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm làm Kiểm soát viên;

lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;

c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

5. Kiểm soát viên không còn tư cách Kiểm soát viên trong các trường hợp sau:

a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định của Luật doanh nghiệp hoặc bị pháp luật cấm làm Kiểm soát viên;

b. Từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty và được chấp thuận;

c. Bị rối loạn tâm thần và Kiểm soát viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó bị hạn chế năng lực hành vi;

d. Vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong thời hạn sáu (06) tháng liên tục không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;

e. Bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

6. Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên Ban kiểm soát; từ 20% đến dưới 30% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên Ban kiểm soát; từ 30% trở lên được quyền đề cử đủ số ứng viên Ban kiểm soát.

7. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

b. <u>Từ chức bằng một văn bản thông báo được gửi đến trụ sở chính cho Công ty và được chấp thuận;</u> c. <u>Bị rối loạn tâm thần và Kiểm soát viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó bị hạn chế năng lực hành vi;</u>d. <u>Vắng mặt không tham dự các cuộc họp của Ban kiểm soát liên tục trong thời hạn sáu (06) tháng liên tục không được sự chấp thuận của Ban kiểm soát và Ban kiểm soát ra quyết định rằng chức vụ của người này bị bỏ trống;</u> e. <u>Bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</u>		
---	--	--



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 08/2020/TTr-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 13 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2020-2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nafoods Group.

Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2015-2020 sẽ kết thúc nhiệm kỳ sau Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Để thực hiện việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ mới 2020-2025, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025 như sau:

1. Hội đồng quản trị:

- Số lượng: 08 thành viên, trong đó có 03 thành viên HĐQT độc lập;
- Tiêu chuẩn và điều kiện: Quy định tại Quy chế Ứng cử/Đề cử/Bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Ban kiểm soát:

- Số lượng: 03 thành viên;
- Tiêu chuẩn và điều kiện: Quy định tại Quy chế Ứng cử/Đề cử/Bầu cử được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu VT, TK.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 02 /2020/QC-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 13 tháng 05 năm 2020

QUY CHẾ ỨNG CỬ/ĐỀ CỬ/BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2020 - 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, sửa đổi bổ sung bởi luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Nafoods Group;

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Nafoods Group tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ mới 2020 - 2025 theo các quy định sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử

1. Nguyên tắc Bầu cử:
 - a. Bầu cử đúng pháp luật, Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
 - b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
2. Đối tượng có quyền bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo uỷ quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách chốt sổ cổ đông ngày 01/04/2020)

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới

1. Số lượng thành viên HĐQT mới cần bầu: 08 thành viên, trong đó tổng số thành viên HĐQT độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số Thành viên HĐQT.
2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới:

- c. Ứng cử viên phải đáp ứng được các tiêu chuẩn và điều kiện để trở thành thành viên HĐQT theo quy định tại Khoản 1, Điều 151 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:
- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh Nghiệp;
 - Không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty
 - Được giới thiệu, đề cử hoặc tự ứng cử hợp pháp theo Điều 4 Quy chế này.
- d. Ứng cử viên cho vị trí thành viên HĐQT độc lập ngoài các tiêu chuẩn nêu tại Điểm a, Khoản 2, Điều 2 Quy chế này cần phải đảm bảo các điều kiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 151 Luật Doanh nghiệp, cụ thể:
- Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty con của Công ty;
 - Không phải là người đã từng làm việc Công ty, công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên HĐQT được hưởng theo quy định;
 - Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
 - Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
 - Không phải là người đã từng làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

Điều 3. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên BKS nhiệm kỳ mới

1. Số lượng Kiểm soát viên được bầu là 03 Kiểm soát viên.
2. Kiểm soát viên phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 164 Luật doanh nghiệp 2014 và theo Quy chế này, cụ thể như sau:
 - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
 - b. Là kiểm toán viên hoặc kế toán viên;
 - c. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Tổng công ty;
 - d. Không được giữ các chức vụ quản lý Tổng công ty.
 - e. Không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty;
 - f. Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty;
 - g. Không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty trong 03 (ba) năm liền trước đó;
 - h. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Tổng công ty.

- i. Được giới thiệu, đề cử hoặc tự ứng cử hợp pháp theo Điều 5 Quy chế này.

Điều 4. Quyền ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

1. Trước và trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết ít nhất từ 6 tháng trở lên có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (1) ứng viên;
- Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Từ 60% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đến khi đủ số lượng. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 5. Quyền ứng cử, đề cử thành viên BKS

1. Trước và trong cuộc họp ĐHĐCĐ, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết ít nhất từ 6 tháng trở lên có quyền gộp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

- Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (1) ứng viên;
- Từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Từ 30% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên cho đến khi đủ số lượng. Cơ chế đề cử hay cách thức HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 6. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử làm thành viên HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT hoặc BKS (theo mẫu của Công ty): 01 bản gốc;
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu của Công ty): 01 bản gốc;
- CMND (hoặc Hộ chiếu nếu là Việt kiều, người nước ngoài): 01 bản sao chứng thực;
- Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ chuyên môn (nếu có): 01 bản sao chứng thực;

0326

ÔNG
Ổ PH
JODS

H-T.N

- Giấy uỷ quyền và/hoặc Biên bản họp nhóm (nếu ứng viên được nhóm uỷ quyền ứng cử); và
- Bản sao kê chứng khoán sở hữu liên tục ít nhất 06 tháng (tính từ ngày chốt danh sách trở về trước) có đóng dấu xác nhận của Công ty chứng khoán.

Hồ sơ ứng cử, đề cử xin gửi về Công ty Cổ phần Nafoods Group trước 17h00 ngày 21 tháng 05 năm 2020 theo một trong những cách sau:

- (1) Bằng fax: 0238 3853 902
- (2) Email: huyendt@nafoods.com
- (3) Bằng thư: 47 Nguyễn Cảnh Hoan, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

(Nếu nộp bằng bản fax và/hoặc email thì phải nộp lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp)

Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử cho Chủ tọa để được xem xét.

2. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của HĐQT mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

3. Các ứng viên được đề cử, ứng cử đủ điều kiện bầu vào HĐQT/BKS không bắt buộc phải có mặt trực tiếp tại Đại hội. Trường hợp ứng viên không có mặt trực tiếp tại Đại hội, Đại hội có thể bầu vắng mặt đối với ứng viên này.

Điều 7. Phương thức bầu cử

- Việc bầu Thành viên HĐQT và BKS thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi Cổ đông/đại diện uỷ quyền của cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc số thành viên được bầu của BKS.

Ví dụ:

DHĐCĐ bỏ phiếu bầu 08 thành viên HĐQT, cổ đông sở hữu 1.000 cổ phiếu sẽ có:

$$1.000 (CP) \times 8 (TV.HĐQT được bầu) = 8.000 \text{ phiếu bầu}$$

DHĐCĐ bỏ phiếu bầu 03 thành viên BKS, cổ đông sở hữu 1.000 cổ phiếu sẽ có:

$$1.000 (CP) \times 3 (TV.BKS được bầu) = 3.000 \text{ phiếu bầu}$$

- Cổ đông/đại diện uỷ quyền của cổ đông chỉ được bầu cho tối đa số lượng 08 ứng viên HĐQT trên tổng số ứng cử viên HĐQT được đề cử, và 03 ứng viên BKS trên tổng số ứng cử viên BKS được đề cử. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó.

- Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng cử viên, hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn, hoặc không bầu cho thành viên nào (bỏ phiếu trắng).

Điều 8. Phiếu bầu cử và viết phiếu bầu cử

1. Phiếu bầu cử:

- a. Phiếu bầu cử do Công ty Cổ phần Nafoods Group phát hành, được in thống nhất, có dấu treo của Công ty, có mã số cổ đông; tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên HĐQT/BKS được bầu, danh sách các ứng cử viên được đề cử vào HĐQT/BKS.
- b. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông được phát đồng thời 01 Phiếu bầu cử thành viên HĐQT (màu hồng) và 01 Phiếu bầu cử thành viên BKS (màu vàng) theo mã số tham dự (sở hữu và được ủy quyền);
- c. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông khi được phát Phiếu bầu cử phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên Phiếu bầu cử, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban bầu cử và kiểm phiếu để đổi Phiếu bầu cử khác;

2. Viết Phiếu bầu cử:

- a. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng thành viên HĐQT/BKS cần bầu vào HĐQT/BKS (08 Thành viên HĐQT và 03 Thành viên BKS).
- b. Nếu bầu dồn toàn bộ phiếu cho một ứng viên hoặc chia đều phiếu bầu của mình cho nhiều ứng viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đánh dấu (✓) vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của ứng viên tương ứng, số phiếu bầu sẽ được dồn toàn bộ cho một ứng viên (trường hợp chọn một ứng viên) hoặc chia đều cho các ứng viên được chọn (trường hợp chọn nhiều ứng viên).
Khi cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đánh dấu (✓) vào ô “Bầu dồn đều phiếu” số phiếu bầu sẽ được chia đều cho các ứng viên được chọn và lúc này số phiếu mỗi ứng viên được nhận sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị, phần thập phân lẻ nếu có phát sinh sẽ tự động xóa bỏ.
- c. Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông ghi rõ số phiếu bầu cụ thể vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng. Các ứng cử viên không được lựa chọn thì cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo (X) vào cột “Số phiếu bầu”.
- d. Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu (✓) vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng vào ô “Số phiếu bầu” thì kết quả được lấy theo số lượng phiếu bầu tại ô “Số phiếu bầu”.
- e. Tổng số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).



- f. Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi Phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào hòm phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Ban Tổ chức để đổi lại Phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.
 - g. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới Phiếu bầu cử để xác nhận.
3. Phiếu bầu cử hợp lệ là Phiếu bầu cử đáp ứng đủ các tiêu chí sau:
- Do Ban Tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu tròn của Công ty;
 - Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
 - Không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
 - Không thuộc các trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.
4. Phiếu bầu cử không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:
- Phiếu bầu cử không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, hoặc đã rách, tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu bầu cử (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);
 - Phiếu bầu cử có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua;
 - Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu đã bầu cho các thành viên HĐQT/BKS lớn hơn tổng số phiếu bầu được quyền bầu của cổ đông đó;
 - Phiếu bầu cử cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;
 - Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông.

Điều 9. Bỏ Phiếu bầu cử và kiểm Phiếu bầu cử

1. Bỏ Phiếu bầu cử:
- Trước khi bỏ phiếu, Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra tình trạng hòm phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Trưởng Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào hòm phiếu hoặc sau 30 phút kể từ thời điểm bắt đầu tùy thuộc vào sự việc nào đến trước. Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông tiến hành bỏ phiếu vào hòm phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, hòm phiếu sẽ được Ban Kiểm phiếu niêm phong.
 - Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và hòm phiếu được niêm phong.
2. Kiểm Phiếu bầu cử:
- a. Ban Kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
- Ban Kiểm phiếu làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng;
 - Kiểm tra tính hợp lệ của lần lượt từng Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu;
 - Niêm phong toàn bộ các Thẻ bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa.
- b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu;
 - Nội dung Biên bản phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu;

- Thành phần Ban Kiểm phiếu;
- Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
- Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu;
- Số và tỷ lệ Phiếu bầu cử hợp lệ, không hợp lệ;
- Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng cử viên được bầu;
- Biên bản phải có chữ ký của các thành viên Ban Kiểm phiếu.

Điều 10. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử

1. Ứng cử viên phải có số phiếu bầu hợp lệ đạt tỷ lệ $\geq 51\%$ tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp theo cách tính sau đây:
Tỷ lệ số phiếu bầu = (Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên/tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp) x 100%, tỷ lệ này phải $\geq 51\%$.
2. Người trúng cử thành viên HĐQT/BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà ĐHĐCĐ đã biểu quyết.
3. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS thì người nào sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện cho cổ đông sở hữu cùng bằng nhau hoặc tất cả các ứng viên đó không phải là cổ đông của Công ty thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để lựa chọn.
4. Trường hợp số thành viên HĐQT/BKS trúng cử không đủ số lượng cần bầu do chưa đạt tỷ lệ tín nhiệm $\geq 51\%$, Đại hội sẽ tiến hành bầu bổ sung ngay tại cuộc họp cho đến khi đủ số thành viên HĐQT/BKS.

Điều 11. Quyền Khiếu nại, chất vấn

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Ban Chủ tọa Đại hội và Ban bầu cử và kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông/đại diện cổ đông và được ghi vào biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này gồm 12 điều và có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua tại Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN MẠNH HÙNG



CÔNG TY CỔ PHẦN NAFOODS GROUP

Trụ sở: Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: +84 2383 532 632

Fax: +84 2383 853 902

Email: info@nafoods.com

Website: www.nafoods.com

Số: 02/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 23 tháng 05 năm 2020

DỰ THẢO



NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội Nước CHXHCN Việt Nam khóa 13 thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nafoods Group;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 số 02/2020/BB-ĐHĐCĐ ngày 23/05/2020 của Công ty Cổ phần Nafoods Group;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu tài chính như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,069.74
2	Lợi nhuận trước thuế	52.42
3	Lợi nhuận sau thuế	47.92

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Giá trị
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,350.00
2	Lợi nhuận sau thuế	66.00

Điều 2: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình hoạt động năm 2019 và kế hoạch năm 2020 theo báo cáo số 02/2020/BC-ĐHĐCĐ ngày 13/05/2020;

Điều 3: Thông qua Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng hoạt động năm 2020 theo báo cáo số 03/2020/BC-ĐHĐCĐ ngày 13/05/2020;

Điều 4: Thông qua Tờ trình phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2019 và Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ đã được kiểm toán theo Tờ trình 02/2020/TTr-ĐHĐCĐ ngày 13/05/2020;

Điều 5: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019 theo Tờ trình số 03/2020/TTr-ĐHĐCĐ ngày 13/05/2020;

1. Phân phối lợi nhuận năm tài chính 2019:

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đ)	TỶ LỆ
1	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế chưa phân phối lũy kế tại ngày 31/12/2019	20.684.859.633	
2	Trích quỹ đầu tư phát triển	4.136.971.927	20% lợi nhuận sau thuế
3	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	1.034.242.982	5% lợi nhuận sau thuế
4	Cổ phiếu thưởng cho người lao động (Esop)	15.513.644.725	75% lợi nhuận sau thuế

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2020:

STT	NỘI DUNG	TỶ LỆ
1	Trích quỹ đầu tư phát triển	30% lợi nhuận sau thuế
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	5% lợi nhuận sau thuế
3	Trích ngân sách hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	Tối đa 5% lợi nhuận sau thuế

Điều 6: Thông qua Tờ trình Báo cáo thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và Phương án chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020 theo Tờ trình 04/2020/TTr-ĐHĐCĐ ngày 13/05/2020;

Điều 7: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 theo Tờ trình 05/2020/TTr-ĐHĐCĐ ngày 13/05/2020;

Điều 8: Thông qua Báo cáo thay đổi (điều chỉnh) phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ;

Điều 9: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2019 ("**Chương trình ESOP**"):

1. Phương án phát hành cổ phiếu thưởng theo Chương trình ESOP

- Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu theo chương trình lựa chọn cho người lao động công ty;
- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Nafoods Group (NAF);

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu;
- Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 44.439.912 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 44.439.850 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 62 cổ phiếu;
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.221.990 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 4,99% trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành;
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 22.219.900.000 đồng;
- Đối tượng phát hành: các cán bộ quản lý chủ chốt và người lao động có đóng góp vào kết quả kinh doanh của Công ty và các công ty con trong năm 2019;
- Nguồn vốn để phát hành: từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối và/ hoặc nguồn thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển trên báo cáo tài chính kiểm toán tại thời điểm 31/12/2019;
- Phương thức phân phối: phát hành cho Ban điều hành, cán bộ quản lý và người lao động theo danh sách do HĐQT quyết định;
- Hạn chế chuyển nhượng: tự do chuyển nhượng;
- Thu hồi cổ phiếu: trong thời gian từ ngày HĐQT phê duyệt danh sách người lao động được thưởng cổ phiếu đến khi hoàn thành đợt phát hành, người lao động có tên trong danh sách để xảy ra các trường hợp như nghỉ việc, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy lao động của Công ty mà HĐQT cho là nghiêm trọng thì số lượng cổ phiếu này sẽ được thu hồi. ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định phương án xử lý phù hợp dành cho số lượng cổ phiếu bị thu hồi này;
- Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2020, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

2. Ủy quyền cho HĐQT

- Quyết định tiêu chí, danh sách người lao động và số lượng cổ phiếu phân phối cho từng đối tượng;
- Chủ động xây dựng, triển khai và điều chỉnh nội dung Phương án phát hành theo Chương trình ESOP (nếu cần), lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành với UBCKNN, đăng ký lưu ký bổ sung trên VSD và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Xử lý cổ phiếu bị thu hồi trong trường hợp người lao động có tên trong danh sách xảy ra các trường hợp như nghỉ việc, bị sa thải hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy lao động của Công ty mà HĐQT cho là nghiêm trọng trong thời gian từ ngày HĐQT phê duyệt danh sách người lao động được thưởng cổ phiếu đến khi hoàn thành đợt phát hành;

03263

ÔNG T
Ổ PHẢI
JODS GR

H - T. NG

- Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động và Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty theo mức vốn thực tế tăng thêm từ Phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP phù hợp với quy định của pháp luật;
- Quyết định các công việc khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP tùy thuộc yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Tùy từng trường hợp cụ thể, HĐQT được quyền ủy quyền cho Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

Điều 10: Thông qua sửa đổi điều lệ Công ty Cổ phần Nafoods Group theo nội dung tờ trình về việc sửa đổi điều lệ Công ty số 07/2020/TTr-ĐHĐCĐ ngày 13/05/2020

Điều 11: Thông qua Kết quả bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ mới 2020 – 2025, như sau:

1. Danh sách trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025:

STT	Họ và tên	% cổ phần biểu quyết bầu
1		
2		
3		
4		
5		
6		
7		
8		

2. Danh sách trúng cử vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025:

STT	Họ và tên	% cổ phần biểu quyết bầu
1		
2		
3		

Điều 12: Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này đã được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Nafoods Group tổ chức ngày 23/05/2020 và có hiệu lực ngay sau khi kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.

Các Ông/Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, cổ đông và các bộ phận phòng ban liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

NGUYỄN MẠNH HÙNG

